

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 54/2019/HS-ST

Ngày: 28-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Chu Y.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thái Bình,

2. Ông Lê Văn Rễn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Đình Quế Anh – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thảo Nguyên – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2019/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L (tên gọi khác: TH), sinh năm: 1986, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký thường trú: Ấp X, xã Tiên Thuận, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn G và bà Trần Thị N; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/7/2019 đến nay. Có mặt

Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Văn L: Bà Nguyễn Thị Ngọc L1 – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh theo Quyết định về việc cử Trợ giúp viên pháp lý tham gia tố tụng số 162/QĐ – TTTGPL ngày 17/10/2019 của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tây Ninh. có mặt

Bị hại:

1. Bà Võ Thị Ch, sinh năm: 1972. Địa chỉ: ấp X1, xã Long Giang, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. *có mặt*

2. Ông Võ Thành T, sinh năm: 1969. Địa chỉ: ấp L2, xã Long Khánh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. *có đơn xin vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 10/7/2019, Nguyễn Văn L mượn xe mô tô biển số 70L4-3619 của chị Lâm Thị Ngọc H đến khu vực kênh Bàu Nổ thuộc ấp Long Cường, xã Long Khánh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh để tìm tài sản lấy trộm, lúc này Lợi thấy 01 máy mô tơ bơm nước không nhãn hiệu, loại 1,5 Kw đã cũ và rỉ sét của ông Võ Thành L3 đang để cặp bờ kênh không người trông giữ, nên lên lút lấy máy mô tơ chở đi bán. Khi đến khu phố 2, thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì bị phát hiện, bắt giữ. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu, L khai nhận đã thực hiện hành vi như trên đồng thời khai nhận đã thực hiện 1 vụ trộm trước đó như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 24/6/2018, Lợi đi tìm tài sản của người dân để lấy trộm, đến khu vực đồng ruộng thuộc ấp X1, xã Long Giang, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, thấy xe mô tô hiệu Honda màu xám-đen-trắng, biển số 70C1-010.90 của bà Võ Thị Ch đang dựng cặp lề đường không có người trông giữ, L đã lên lút lấy xe mô tô điều khiển đến nhà anh Trần Công M tại ấp B1, xã Bình Thạnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh nhờ mang đi cầm cố dùm, hứa sẽ cho M 500.000 đồng. Sau đó, M điều khiển xe đến nhà anh Trần Hoài H1 và nhờ anh H1 đi cầm cố dùm. Anh H1 điều khiển xe đến tiệm cầm đồ Thành An tại ấp Bình Hòa, xã Bình Thạnh, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh do anh Võ Văn A làm chủ cầm cố xe mô tô biển số 70C1-010.90, sau đó quay về đưa cho anh M 8.000.000 đồng. Anh M mang tiền về đưa cho L và được L cho 500.000 đồng, số tiền còn lại L tiêu xài cá nhân hết. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, bà Ch phát hiện xe bị mất nên trình báo sự việc. Xe mô tô sau khi cầm cố thì được bán qua cho nhiều người, anh Ngô Bá D là người mua cuối cùng sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện đi lại thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu phát hiện thu hồi trả lại cho bà Ch. Sau đó anh A đã trả lại số tiền mua xe lại cho anh D.

Kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐG ngày 13/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01

xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu xám-đen-trắng, biển số 70C1-010.90 tại thời điểm ngày 24/6/2018 có giá trị 4.800.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐGTTTHS ngày 15/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 mô tơ bơm nước, loại 1,5 Kw, đã rỉ sét, không có nhãn hiệu tại thời điểm ngày 10/7/2019 có giá trị 1.200.000 đồng.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu xám-đen-trắng, biển số 70C1-010.90 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Võ Thị Ch đã trả chủ sở hữu; 01 máy mô tơ bơm nước không nhãn hiệu, loại 1,5 Kw đã trả lại cho ông Võ Thành T; 01 xe mô tô loại Wave hiệu SUFAT màu đen biển số 70L4-3619 đã trả lại cho chị Lâm Thị Ngọc H.

* Về bồi thường thiệt hại: Bà Võ Thị Ch và ông Võ Thành T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường.

Anh Ngô Bá D đã nhận lại số tiền 19.300.000 đồng từ anh Võ Văn A nên không yêu cầu bồi thường.

* Nguyễn Văn L không có tài sản nên Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh không kê biên tài sản.

Đối với anh Trần Công M, Võ Văn A, Đặng Văn D1, Ngô Bá D không biết xe mô tô biển số 70C1-010.90 là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bến Cầu không xử lý. Riêng Võ Văn A có hành vi “Cầm cố tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác mà không có giấy ủy quyền hợp lệ của người đó cho người mang tài sản đi cầm cố” nên Công an huyện Bến Cầu đã có công văn đề nghị Công an huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử lý theo quy định.

Đối với Trần Hoài H1 qua xác minh đã bỏ địa phương nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Đối với hành vi cho Lợi mượn xe mô tô biển số 70L4-3619 của chị Lâm Thị Ngọc H, do không biết Lợi sử dụng xe mô tô để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu không xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 58/CT-VKSBC ngày 20 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu đã truy tố Nguyễn Văn L về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo L đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bà Võ Thị Ch đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường. Xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Võ Thanh Tuấn có đơn xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm mà VKSND huyện Bến Cầu đã truy tố, đề nghị tuyên bố Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”, đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173 và điểm i, s, r Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo L từ 09 đến 12 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo L. Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Ý kiến tranh luận của người bào chữa của bị cáo: Thống nhất với tội danh đã truy tố của VKSND huyện Bến Cầu. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xem xét mức hình phạt đối với bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Bị cáo L thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào các ngày 24/6/2018 và 10/7/2019, tại khu vực ấp X1, xã Long Giang và ấp Long Cường, xã Long Khánh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Văn L đã lén lút lấy 01 xe mô tô hiệu Honda màu xám-đen-trắng biển số 70C1-010.90 có giá trị 4.800.000 đồng của bà Võ Thị Ch và 01 máy mô tơ bơm nước, không nhãn hiệu, loại 1,5Kw có giá trị 1.200.000 đồng của ông Võ Thành T thì bị phát hiện, bắt giữ. Tổng giá trị tài sản Lợi chiếm đoạt là 6.000.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Văn L trực tiếp xâm

phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã thành niên nhưng lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài nên đã lợi dụng sự sơ hở của những người bị hại trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản tổng trị giá 6.000.000 đồng. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự thú và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s, r Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị của người bào chữa là có căn cứ nên chấp nhận.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận. Bị cáo không có công việc cụ thể ổn định lại là người sử dụng ma túy nên rất dễ tái phát sinh tội phạm, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam để cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có tài sản nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản xong, không có yêu cầu gì khác.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s, r Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **09** (chín) **tháng** tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/7/2019.

2. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản xong, không có yêu cầu gì khác.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo L và bà Ch có quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Công an huyện Bến Cầu;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Bị cáo;
- THÁ phạt tù;
- THÁDS;
- Hồ sơ;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Chu Y